

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



## CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301986393 do Sở Kế hoạch và đầu tư  
Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 16/09/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày  
04/05/2016)*

Địa chỉ: 132 Đào Duy Từ, Phường 6, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 08.38.533.496 - 08.38.533.490 Fax: 08.38.533.495  
Website: [www.caupha.com](http://www.caupha.com)

### **Phụ trách công bố thông tin:**

Họ tên: Lê Hữu Châu  
Số điện thoại: 0838533244

Chức vụ: Tổng Giám Đốc  
Số fax: 0838533244



## CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301986393 do Sở Kế hoạch và đầu tư  
Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 16/09/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày  
04/05/2016)

### ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh  
Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông  
Mệnh giá : 10.000 đồng  
Tổng số lượng đăng ký giao dịch : 9.100.000 cổ phiếu  
Tổng giá trị đăng ký giao dịch : 91.000.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

#### TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

❖ CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Trụ sở chính: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3824 1990 Fax: (84.4) 3825 3973

Email: [aasc@aasc.com.vn](mailto:aasc@aasc.com.vn) website: [www.aasc.com.vn](http://www.aasc.com.vn)

#### TỔ CHỨC TƯ VẤN:

❖ CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á

##### ☛ *Trụ sở chính*

Địa chỉ : Tầng 2 và tầng 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP.HCM

Điện thoại : (08) 3 8336333 Fax : (08) 3 8333891

Website : [www.dag.vn](http://www.dag.vn) Email : [dag@dag.vn](mailto:dag@dag.vn)

##### ☛ *Chi nhánh Hà Nội*

Địa chỉ : 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (04) 3 944 5175 Fax : (04) 3 944 5178

##### ☛ *Chi nhánh Sài Gòn:*

Địa chỉ : 60-70, Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại : (08) 3 8218666 Fax : (08) 3 821 4891



## MỤC LỤC

<b>I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....</b>	<b>4</b>
1. Tổ chức đăng ký giao dịch – Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh.....	4
2. Tổ chức tư vấn – Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á.....	4
<b>II. CÁC KHÁI NIỆM .....</b>	<b>5</b>
<b>III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....</b>	<b>6</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
1.1. Giới thiệu công ty.....	6
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch .....	6
1.3. Quá trình hình thành và phát triển .....	7
1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty .....	10
2. Cơ cấu tổ chức Công ty.....	10
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty .....	13
4. Cơ cấu cổ đông và vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 22/09/2016.....	14
4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 22/09/2016.....	14
4.2. Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty.....	15
4.3. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 22/09/2016.....	15
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của CTCP Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh, những Công ty mà CTCP Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với CTCP Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh....	15
6. Hoạt động kinh doanh của Công ty.....	15
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh .....	24
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành .....	25
9. Chính sách đối với người lao động .....	26
10. Chính sách cổ tức .....	27
11. Tình hình tài chính .....	27
12. Tài sản cố định .....	30
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....	31
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng.....	33
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh .....	34
19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty .....	35
<b>IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>35</b>
1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị.....	35
2. Danh sách Ban Tổng Giám đốc .....	42
3. Danh sách Ban kiểm soát.....	47
4. Kế toán trưởng .....	50
5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty .....	51
<b>V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....</b>	<b>52</b>
<b>VI. PHỤ LỤC.....</b>	<b>53</b>



## I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Tổ chức đăng ký giao dịch – Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh

Ông **TRẦN MINH THÀNH**

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Ông **LÊ HỮU CHÂU**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Ông **LÊ MẠNH THƯ**

Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Bà **LÊ NGÀ PHƯƠNG**

Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản thông tin tóm tắt này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### 2. Tổ chức tư vấn – Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

Bà **TRƯƠNG NGUYỄN THIÊN KIM** Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

*(Giấy ủy quyền số 03/2017/UQ-DAS ngày 01/03/2017 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á)*

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh cung cấp.



## II. CÁC KHÁI NIỆM

Trong bảng công bố thông tin này, một số từ viết tắt được hiểu như sau:

Từ viết tắt	Giải nghĩa
BCTC	Báo cáo tài chính
BKS	Ban kiểm soát
BTGD	Ban Tổng Giám đốc
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CTCP	Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại Hội Đồng Cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
HFBC/ Công ty	Tên viết tắt Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh
HFIC	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh
Giấy CNĐKDN	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
Giấy CNQSDĐ	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
Tổ chức đăng ký giao dịch	Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh
Tổ chức tư vấn	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á
Tổ chức kiểm toán	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



### III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

#### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

##### 1.1. Giới thiệu công ty

- ❖ Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
- ❖ Tên tiếng Anh: **HO CHI MINH CITY FERRY BRIDGE CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY**
- ❖ Người Đại diện theo Pháp luật: Ông Lê Hữu Châu – Tổng Giám đốc
- ❖ Trụ sở chính: 132 Đào Duy Từ, Phường 6, Quận 10, TP.HCM
- ❖ Điện thoại: 08.38.533.496 - 08.38.533.490
- ❖ Fax: 08.38.533.495
- ❖ Website: [www.caupha.com](http://www.caupha.com)
- ❖ Giấy CNĐKDN: số 0301986393 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 16/09/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày 04/05/2016
- ❖ Tài khoản: 310.10.00000.6900 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam Chi nhánh TP. HCM

❖ Logo:



- ❖ Vốn Điều lệ đăng ký: 91.000.000.000 đồng (Chín mươi một tỷ đồng)
- ❖ Vốn Điều lệ thực góp: 91.000.000.000 đồng (Chín mươi một tỷ đồng)
- ❖ Ngày trở thành công ty Đại chúng: 22/08/2016.
- ❖ Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:

Quản lý, duy tu, sửa chữa thường xuyên và đảm bảo an toàn hệ thống các công trình cầu phà của Thành phố Hồ Chí Minh theo phân cấp quản lý. Quản lý và khai thác phục vụ hành khách qua phà, duy tu bờ kè, quản lý, bảo dưỡng, chăm sóc công viên cây xanh; thi công lắp đặt công trình ngầm, công trình giao thông, bến bãi, công trình cấp thoát nước, công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ giữ xe dưới dạp cầu trong hành lang quản lý;...

##### 1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần



- Mã chứng khoán: HFB
- Tổng số chứng khoán Đăng ký giao dịch: 9.100.000 cổ phần
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật hoặc của TCĐKGD: 61.600 cổ phần.

Trong đó:

*Cổ phần Người lao động mua theo cam kết làm việc tại CTCP: 61.600 cổ phiếu, thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần của người lao động khi Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần. Bao gồm, số cổ phiếu cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp là 39.600 cổ phần và 22.000 cổ phiếu được đăng ký theo diện chuyên gia giỏi có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao làm việc tại doanh nghiệp. (Theo quy định tại Khoản 2a Điều 48 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần quy định:*

- Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tính đến thời điểm 22/09/2016 tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài của Công ty là 0%.

### **1.3. Quá trình hình thành và phát triển**

Tiền thân Công ty TNHH MTV Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh là Công ty Quản lý công trình cầu phà thành phố được thành lập theo Quyết định số 7656/QĐ-UB-KT ngày 15/12/1999 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trên cơ sở tách chức năng quản lý, duy tu cầu và chức năng quản lý vận hành phà từ Công ty Quản lý Công trình Giao thông Sài Gòn (được thành lập theo Quyết định số 6590/QĐ-UB-KT ngày 19/11/1997 của Ủy ban nhân dân thành phố) - nay là Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn. Công ty Quản lý công trình cầu phà thành phố là công ty công ích trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh thực hiện nhiệm vụ quản lý và duy tu hệ thống cầu – phà trên địa bàn thành phố theo phân cấp quản lý và thực hiện một số hoạt động sản xuất kinh doanh khác trong hoạt động xây dựng công trình giao thông và chính thức hoạt động từ ngày 02/06/2000.

Công ty TNHH một thành viên Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 12/05/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh chuyển đổi mô hình hoạt động từ Công ty Quản lý công



trình cầu phà thành phố. Công ty chính thức hoạt động theo mô hình doanh nghiệp mới từ ngày 01/10/2010.

Năm 2012, Công ty trở thành doanh nghiệp thành viên của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố theo phương án thí điểm chức năng đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước theo Quyết định số 4608/QĐ-UBND ngày 06/09/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Hoạt động của doanh nghiệp bao gồm cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích quản lý duy tu hệ thống cầu, quản lý vận hành bến phà Cát Lái, thi công các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp và các sản phẩm kinh doanh khác (cho thuê xe máy thiết bị, đầu tư kinh doanh bãi đậu xe đạp cầu...). Trong đó, các hoạt động công ích (quản lý duy tu cầu, quản lý vận hành phà) là nhiệm vụ quan trọng được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Ngày 10/12/2015 Ủy ban Nhân dân TP.HCM ra Quyết định số 6767/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Công ty Đầu tư tài chính nhà nước thành phố Hồ Chí Minh thành công ty cổ phần.

Ngày 01/02/2016, Công ty tiến hành bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng qua Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Giá đấu thành công bình quân là 10.000 đồng/cổ phần.

Ngày 12/04/2016, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần đầu thành lập Công ty cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty đã chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 04/05/2016 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301986393 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 16/09/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày 04/05/2016 với vốn điều lệ là 91.000.000.000 đồng.

Ngày 22/12/2016 Công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 206/2016 /GCNCP-VSD với số lượng chứng khoán đăng ký là 9.100.000 cổ phiếu.

Qua hơn 15 năm hoạt động và phát triển, với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và người lao động Công ty, hoạt động của doanh nghiệp có những bước phát triển không ngừng và đạt được nhiều thành tích:

- Bảo toàn và phát triển vốn doanh nghiệp. Công ty được Ủy ban nhân dân thành phố xếp hạng doanh nghiệp hạng I và nhiều năm liền đạt doanh nghiệp loại A (xếp hạng theo Quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn nhà nước ban hành kèm Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 25/06/2013 của Chính phủ). Doanh thu, lợi nhuận, thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách năm sau cao hơn năm trước và đảm bảo các chỉ tiêu tăng trưởng doanh nghiệp.





- Từ các hoạt động sản xuất bằng thủ công là chủ yếu, đến nay Công ty đã từng bước cơ giới hóa, hiện đại hóa hoạt động sản xuất bằng nguồn vốn phát triển sản xuất của doanh nghiệp, đầu tư các máy móc thiết bị gồm: máy quét đường, thiết bị kiểm định cầu, máy cào bóc, máy rải bê tông mặt đường, kích thay gối cầu, sà lan, cần cầu, búa đóng cọc, xe tải cầu, xe tải thùng, xe lu và một số thiết bị cơ bản thiết yếu khác, thử nghiệm sử dụng camera quan sát thay thế đội ngũ tuần tra viên. Hiện nay Công ty tiếp tục đầu tư thiết bị cơ giới bằng nguồn vốn doanh nghiệp để nâng cao năng lực thi công công trình phục vụ sản xuất và năng lực kỹ thuật tham gia đấu thầu các công trình lớn. Hệ thống quản lý chất lượng sản xuất cũng từng bước hiện đại hóa và đạt theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2000. Đội ngũ lao động được Công ty tổ chức sát hạch tay nghề, tổ chức đào tạo và đào tạo lại hàng năm để đảm bảo bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu sản xuất.
- Các chế độ chính sách, quyền lợi hợp pháp của người lao động, quy chế dân chủ cơ sở được thực hiện nghiêm túc. Thường xuyên tổ chức đối thoại giữa người lao động và lãnh đạo Công ty để kịp thời thông tin về hoạt động sản xuất đến từng tổ, đội sản xuất và lắng nghe tâm tư nguyện vọng của người lao động. Qua đó, xây dựng và điều chỉnh các quy chế, quy định phù hợp hơn trong tổ chức và hoạt động sản xuất.

Kể từ khi thành lập cho đến nay, Công ty luôn phấn đấu nâng cao năng lực quản lý và kiện toàn bộ máy tổ chức để đáp ứng cho sự phát triển của Công ty trước những thay đổi của thị trường.

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn tuân thủ đúng pháp luật, chủ trương chính sách nhà nước và hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các khoản chi phúc lợi, chăm lo đời sống và thực hiện đúng chính sách chế độ đối với người lao động, đào tạo được đội ngũ cán bộ có trình độ khoa học kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn, công nhân lành nghề đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong cơ chế thị trường.

**📌 Các thành tích đạt được:**

Stt	Thành tích	Cấp khen thưởng	Số Quyết định
<b>I</b>	<b>Năm 2013</b>		
1	Bằng khen đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liên tục (2011, 2012) góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Thành phố	UBND TP. Hồ Chí Minh	Quyết định số 1604/QĐUB ngày 02/04/2013
2	Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông năm 2012	Ban An toàn giao thông Tp. Hồ Chí Minh	Quyết định số 16/QĐ-BATGT ngày 22/01/2013
3	Danh hiệu tập thể lao động xuất sắc	UBND TP.HCM	Quyết định số 1063/QĐ-KT ngày 02/4/2013



Stt	Thành tích	Cấp khen thưởng	Số Quyết định
4	Giấy khen đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, đóng góp tích cực trong công tác tổ chức, chăm lo Tết Quý Tỵ năm 2013 của ngành giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải	Quyết định số 578/QĐ-SGTVT ngày 26/02/2013
5	Đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, đóng góp tích cực trong công tác tổ chức, chăm lo Tết Quý Tỵ năm 2013 của ngành giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải	Quyết định số 907/QĐ-SGTVT ngày 27/3/2013
<b>II</b>	<b>Năm 2012</b>		
1	Huân chương lao động hạng ba	Chủ tịch nước	Quyết định số 1329/QĐ-CTN ngày 30/8/2012
2	Cờ thi đua xuất sắc	Bộ Giao thông vận tải	

Nguồn: Công ty

#### 1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty

Sau khi hoàn thành quá trình cổ phần hóa, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 04/05/2016 với vốn điều lệ là 91.000.000.000 đồng. Kể từ khi hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty chưa thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

#### 2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, căn cứ theo các quy định của Luật doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc.

Bộ máy tổ chức của Công ty như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc;
5. Các phòng nghiệp vụ:
  - Phòng Kế hoạch - Đầu tư
  - Phòng Kinh doanh
  - Phòng Kế toán tài chính



- Phòng Quản trị hành chính
- Phòng Quản lý chất lượng
- Phòng Quản trị nhân sự

6. Các Xí nghiệp sản xuất trực thuộc: 09 xí nghiệp công trình là các đơn vị trực tiếp sản xuất, hạch toán phụ thuộc, báo sổ trực thuộc công ty.





### 3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

Công ty cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Luật và các quy định khác có liên quan;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### a. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần. ĐHĐCĐ có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư;
- Bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Các nhiệm vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

#### b. Hội đồng quản trị (HĐQT)

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Số lượng thành viên HĐQT Công ty là 5 thành viên. Nhiệm kỳ của HĐQT là năm (5) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

HĐQT có trách nhiệm và quyền hạn:

- Quyết định chiến lược phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định huy động thêm vốn dưới hình thức khác;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy, quy chế hoạt động của Công ty;
- Bổ nhiệm, bãi nhiệm và giám sát hoạt động của Giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty;
- Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ;
- Các nhiệm vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.



**c. Ban kiểm soát (BKS)**

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. BKS gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 năm.

BKS bao gồm ba (03) thành viên, trong đó ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên, do ĐHĐCĐ bầu và bãi nhiệm. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

BKS có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Thực hiện giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, pháp lý, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

**d. Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh là người điều hành và chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty. Tổng Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Hiện tại giúp việc cho Tổng Giám đốc có 03 Phó Tổng Giám đốc.

**e. Các phòng ban, đơn vị trong Công ty**

Các phòng ban, đơn vị trong Công ty thực hiện công việc chức năng theo chức năng chuyên môn, được xây dựng theo cơ cấu tinh giản, gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc đạt hiệu quả và năng suất cao.

**4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.**

**4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 22/09/2016**

STT	Cổ đông	Số CMT/ GCN ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Công ty Đầu tư tài chính nhà nước TP.HCM	Số 0300535140 Do sở KH&ĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 13/04/2010 thay đổi lần thứ 4 ngày 11/09/2015	67-73 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	3.640.000	40%
2	Tạ Thị Hồng Tâm	022648831	43R/28 Hồ Văn Huê, P9 Q Phú Nhuận TPHCM	700.000	7,69%



STT	Cổ đông	Số CMT/ GCN ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
3	Nguyễn Ngọc Chính	250478705	10/3 Nguyễn Du P10 Đà Lạt, Lâm Đông	700.000	7,69%
<b>Tổng cộng</b>				<b>5.040.000</b>	<b>55,38%</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 22/09/2016 của CTCP Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh*

#### 4.2. Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty

Không có.

#### 4.3. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 22/09/2016

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Trong nước</b>	<b>293</b>	<b>9.100.000</b>	<b>91.000.000.000</b>	<b>100%</b>
1.1	Tổ chức	1	3.640.000	36.400.000.000	40%
1.2	Cá nhân	292	5.460.000	54.600.000.000	60%
<b>II</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
2.1	Cá nhân	0	0	0	0%
2.2	Tổ chức	0	0	0	0%
<b>Tổng cộng</b>		<b>293</b>	<b>9.100.000</b>	<b>91.000.000.000</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 22/09/2016 của CTCP Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh*

#### 5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của CTCP Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh, những Công ty mà CTCP Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với CTCP Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh.

##### ➤ Công ty mẹ

Không có.

##### ➤ Công ty con và công ty liên doanh, liên kết

Không có.

#### 6. Hoạt động kinh doanh của Công ty

##### a. Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu

- Cung ứng sản phẩm/dịch vụ công ích: quản lý, duy tu, sửa chữa thường xuyên và đảm bảo an toàn hệ thống các công trình cầu, phà của thành phố theo phân cấp



quản lý. Quản lý các dự án đầu tư công trình sửa chữa lớn cầu và phà được Ủy ban nhân dân Thành phố giao theo chỉ tiêu kế hoạch. Quản lý, bảo dưỡng, chăm sóc công viên cây xanh. Duy tu bờ kè.

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: Thi công đào lấp đặt công trình ngầm, công trình giao thông; mặt bằng bến bãi, xây dựng bờ kè; Các công trình cấp thoát nước, xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.
- Vận tải hành khách đường thủy nội địa. Quản lý và khai thác phục vụ hành khách, phương tiện giao thông đường bộ qua lại các bến phà; Vận tải hàng hóa đường bộ, đường thủy nội địa; Vận tải hành khách bằng đường thủy nội địa.
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác: Khảo sát địa hình xây dựng công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ; Tư vấn đấu thầu; Giám sát thi công xây dựng công trình giao thông; Tư vấn xây dựng (quản lý dự án, đánh giá sự cố, lập phương án xử lý); Thẩm tra thiết kế; Thẩm tra dự toán các công trình xây dựng. Nạo vét sông, kênh, rạch. Thử tải kiểm định cầu.
- Sản xuất bê tông nhựa nóng, vật liệu xây dựng, cấu kiện bê tông, bê tông cốt thép đúc sẵn.
- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải: Cấu kiện nổi.
- Dịch vụ cho thuê thiết bị thi công cơ giới và thiết bị xây dựng.
- Sản xuất, lắp đặt các loại biển báo giao thông đường bộ, đường thủy; Sơn phân tuyến; thả phao tiêu báo hiệu. sản xuất, gia công, lắp đặt phao tiêu đường thủy (trừ tái chế phế thải, xi mạ điện).
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ: Dịch vụ giữ xe dạ cầu trong hành lang quản lý.
- Lắp đặt hệ thống điện: lắp đặt hệ thống điện ở tất cả các công trình nhà ở và dân dụng: dây dẫn và thiết bị điện, đường dây thông tin liên lạc, mạng máy tính và dây cáp truyền hình bao gồm cả cáp quang học, hệ thống chiếu sáng, chuông báo cháy, hệ thống báo động chống trộm, đèn tín hiệu và đèn trên đường phố.
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí: lắp đặt hệ thống đường ống cấp, thoát nước trong nhà hoặc công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa.

**Một số công trình tiêu biểu Công ty đã thực hiện như sau:**

- Công trình Xây dựng cầu Rạch Rộp, công trình Xây dựng cầu Muong Lớn, công trình Xây dựng cầu Dinh Ông thuộc dự án Khu công nghiệp Hiệp Phước Giai đoạn 1;
- Công trình Xây dựng cầu Công tác 1 thuộc dự án Nhà máy điện gió tỉnh Bạc Liêu – Giai đoạn II;





- Công trình nâng cấp mở rộng tỉnh lộ 10 (Gói thầu số 5 và gói thầu số 14);
- Công trình xây dựng đường song hành Quốc lộ 22 – Quận 12;
- Công trình Xây dựng cầu Đúc Nhỏ - Quận Thủ Đức;
- Công trình Xây dựng cầu Rạch Cát;
- Công trình Xây dựng cầu Trần Khánh Dư , Quận 1.

**Về hoạt động sản xuất và dịch vụ:** Công ty đã đa dạng hoá các sản phẩm trong ngành xây dựng như: Kiểm định thử tải cầu, cào bóc mặt đường, thi công cầu – đường, bờ kè, các công trình hạ tầng kỹ thuật (điện, viễn thông, thoát nước), hệ thống báo hiệu giao thông,...

**Về hoạt động đầu tư dự án:** Công ty đã được Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh giao làm chủ đầu tư 31 dự án, chi tiết như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Khởi công/hoàn thành	Tổng mức đầu tư
1	Tháo dỡ thanh thải cầu Phú Xuân	Quận 7	2004	1.840
2	Tháo dỡ thanh thải cầu Thảo Cầm Viên	Quận 1	2003	759
3	Sửa chữa cầu Kiệu	Quận 1	2004	981
4	Xây dựng trụ chống va cầu Trường Phước	Quận 9	2004	1.807
5	Cải thiện độ dốc dọc đường vào cầu Tân Thuận	Quận 4 - Quận 7	2004	1.521
6	Trang thiết bị phục vụ công tác Kiểm định và bảo dưỡng thường xuyên công trình cầu phà	Quận 10	2004-2005	3.715
7	Đóng mới 01 phà máy 100 tấn thuộc bến phà Cát Lái	Bến phà Cát Lái	2006-2007	9.717
9	Di dời gia cố trụ chống va cầu Phú Xuân	Quận 7 - Huyện Nhà Bè	2004	715
10	Cải tạo bến phà Thủ Thiêm	Quận 1 - Quận 2	2003-2006	13.693
11	Sửa chữa cầu Thị Nghè	Quận 1 - Quận Bình Thạnh	2004-2005	1.307
12	Xây dựng hàng rào bảo vệ hành lang các cầu trên địa bàn huyện Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	2005	250
15	Xây dựng trụ neo bến phà Cát Lái	Q2-TP.HCM và H.Nhon Trạch-Đồng Nai	2004	1.147
16	Đầu tư trang bị xe máy phục vụ công tác duy tu bảo dưỡng cầu phà	Quận 10	2002	2.808



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Khởi công/hoàn thành	Tổng mức đầu tư
17	Kiểm định cầu năm 2004 (20 cầu)	Các cầu trên địa bàn TP.HCM	2004	996
18	Cải tạo và nâng cấp bến phà Cát Lái	Quận 2-P.HCM và huyện Nhơn Trạch-Đồng Nai	2002-2004	6.183
19	Cải tạo và nâng cấp bến phà Bình Khánh	Huyện Nhà bè và H.Cần Giờ	2002-2004	34.828
20	Xây dựng bờ kè bến phà Cát Lái	Quận 2	2006-2007	2.128
21	Xây dựng cầu Dừa	Tỉnh lộ 16-Q12	2003-2004	3.880
22	Xây dựng cầu Cái Trung	H. Bình Chánh	2001-2003	9.860
23	Xây dựng cầu Kênh C	Huyện Bình Chánh	2001-2002	12.530
24	Xây dựng cầu Chợ Cầu	Quận Gò Vấp và Quận 12	2002-2007	53.997
25	Xây dựng cầu Nông trường quận 5	Huyện Cần Giờ	2003-2005	11.820
26	Xây dựng cầu Long Giang Xây	Huyện Cần Giờ	2003-2007	29.560
27	Xây dựng cầu Rạch Đôn	Huyện Cần Giờ	2003-2007	29.620
28	Xây dựng cầu Hà Thanh	Huyện Cần Giờ	2003-2008	37.140
29	Xây dựng cầu Lôi Giang	Huyện Cần Giờ	2003-2009	40.799
30	Xây dựng cầu Rạch Lá	Huyện Cần Giờ	2003-2009	61.694
31	Xây dựng cầu Cống Dinh	Huyện Nhà Bè	2002-2007	16.604
<b>TỔNG SỐ</b>				<b>391.898</b>

Nguồn: Công ty

**Đầu tư bãi đậu xe đa cầu bằng nguồn vốn doanh nghiệp để kinh doanh dịch vụ giữ xe, thu phí:**

*ĐVT: đồng*

STT	Dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư	Ghi chú
1	Bãi đậu xe đa cầu Ông Lãnh	Quận 1- Quận 4	884.052.909	Kinh doanh
2	Dạ cầu Chữ Y	Quận 5	815.397.618	Kinh doanh
3	Dạ cầu Chà Và	Quận 5 - Quận 8	985.490.410	Kinh doanh
4	Dạ cầu Calmette	Quận 1 - Quận 4	1.635.158.592	Kinh doanh
5	Dạ cầu Nguyễn Tri Phương	Quận 5	556.976.917	Kinh doanh



STT	Dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư	Ghi chú
6	Dạ cầu Lò Gốm	Quận 6	2.132.005.348	Kinh doanh + sử dụng làm kho vật tư của công ty
7	Dạ cầu Chánh Hưng	Quận 8	453.657.643	Làm kho cho các đơn vị
8	Dạ cầu Tân Thới Hiệp	Quận 12	1.323.978.022	Đã hoàn trả cho Sở Giao thông vận tải
	<b>Tổng cộng</b>		<b>8.786.717.459</b>	

Nguồn: Công ty

**b. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm**

❖ Sản phẩm dịch vụ công ích cầu:

STT	Sản lượng	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Số lượng cầu-hầm nhận đặt hàng quản lý, bảo dưỡng (công trình)	422	435	451
2	Tổng chiều dài cầu-hầm nhận đặt hàng (mét)	51.344	51.643	53.747
3	Tổng chiều dài đường vào cầu-hầm nhận đặt hàng (mét)	72.831	71.646	72.077
4	Tổng chiều dài đường dân sinh nhận đặt hàng (mét)	40.83	41.707	35.765
5	Tổng chiều dài tiểu đảo, dải phân cách nhận đặt hàng (mét)	42.714	43.248	43.740
6	Doanh thu (triệu đồng)	136.848	132.198	104.793

Nguồn: Công ty

❖ Sản phẩm dịch vụ công ích phà:

STT	Sản lượng	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Tổng lượt hành khách qua phà (lượt khách)	19.026.434	17.286.535	17.643.437
2	Tổng doanh thu (triệu đồng)	69.801	53.454	52.620

Nguồn: Công ty

Sau khi hoàn thành công tác cổ phần hóa, từ ngày 31/12/2015, Công ty sẽ bàn giao toàn bộ nhân sự tài sản, hoạt động của Xí nghiệp Phà Cát Lái cho Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích Thanh niên xung phong theo Quyết định số 4214/QĐ-UBND ngày 26/08/2015 của Ủy Ban nhân dân thành phố. Do đó, từ năm 2016 trở đi Công ty sẽ không còn hoạt động của phà.



❖ Sản phẩm kinh doanh ngoài công ích:

STT	Sản lượng	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Thi công công trình			
1.1	Tổng số hợp đồng	106	68	26
1.2	Doanh thu (Triệu đồng)	167.968	181.219	198.576
2	Kiểm định cầu			
2.1	Tổng số công trình	08	03	02
2.2	Doanh thu (Triệu đồng)	1.848	544	351
3	Doanh thu từ cho thuê xe máy (Triệu đồng)	3.145	5.053	2.157
4	Doanh thu giữ xe đạp cầu (Triệu đồng)	3.798	3.875	3.869

Nguồn: Công ty

c. Nguyên vật liệu

⚡ Nguồn nguyên vật liệu

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là thi công các công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật và kiểm định cầu, do đó nguyên vật liệu chủ yếu là: sắt thép, cầu kiện cầu, bê tông nhựa nóng, nhũ tương nhựa đường, bột sơn giao thông, sơn nước, sơn dầu, cát, đá, xi măng, nhiên liệu...được cung cấp bởi các nhà cung cấp đáng tin cậy:

STT	Tên nguyên vật liệu	Nhà cung cấp
1	Bê tông nhựa nóng	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Sài Gòn Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng BMT
2	Nhũ tương nhựa đường	Công ty TNHH Colas Việt Nam Công ty cổ phần Hamadeco
3	Sắt thép	Tổng Công ty thép Miền Nam Các nhà cung cấp khác
4	Cấu kiện cầu, vật tư	Công ty cổ phần Giao thông Đông Hải Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phi Đạt Công ty cổ phần Cơ khí 4 – Thăng Long Công ty cổ phần cao su Phú Việt Công ty cổ phần cao su Thăng Long
5	Cọc, dầm bê tông đúc sẵn	Công ty Cổ phần Bê tông 620 Công ty Cổ phần bê tông 6
6	Cống tròn, cống hộp BTCT	Công ty Cổ phần Hùng Vương Công ty IBS
7	Xi măng	Xi măng Holcim Xi măng Fico



STT	Tên nguyên vật liệu	Nhà cung cấp
8	Đá, cát	Mỏ đá Bình Dương/Đồng Nai Các vựa cát khu vực TP HCM
9	Sơn Giao thông	Sơn Calmax – Công ty Yên Sinh Sơn Dutex – Công ty Hoàng Gia
10	Khe co giãn giao thông	Công ty cổ phần Cao su Phú Việt
11	Nhiên liệu	Công ty cổ phần vật tư Xăng dầu (COMECO). Petrolimex
12	Sika và các hóa chất trong ngành xây dựng	Sika Việt Nam

Nguồn: Công ty

#### ☛ Sự ổn định của nguồn nguyên vật liệu:

Nhìn chung, thị trường các yếu tố đầu vào cho hoạt động sản xuất của Công ty khá phong phú và phổ biến. Công ty có điều kiện lựa chọn đơn vị cung cấp nguyên vật liệu trên cơ sở chào giá cạnh tranh để góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, các nguồn cung cấp nguyên vật liệu đầu vào của Công ty phần lớn từ các đối tác đáng tin cậy và lâu năm, do đó luôn đảm bảo nguồn cung cho hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.

#### ☛ Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận

Để hạn chế những tác động tiêu cực của sự biến động giá cả nguyên vật liệu đến kết quả kinh doanh, Công ty đã từng bước áp dụng những biện pháp sau:

- Áp dụng các công nghệ mới vào sản xuất kinh doanh;
- Tuyển dụng cán bộ kỹ thuật và công nhân có tay nghề cao, có kinh nghiệm trong việc sản xuất kinh doanh;
- Đầu tư thiết bị có tính năng, công suất phù hợp trong công việc sản xuất kinh doanh Công ty;
- Lựa chọn các nhà cung cấp nguyên vật liệu đầu vào có uy tín trên thị trường và có giá cả ổn định.

#### **d. Trình độ công nghệ**

Việc áp dụng khoa học quản lý và công nghệ, vật liệu sản xuất mới luôn được Công ty quan tâm thực hiện và xem đây là nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng và phát triển đơn vị. Quỹ đầu tư khoa học công nghệ được thành lập theo quy định của Bộ Tài Chính tại Thông tư số 15/2011/TT-BTC ngày 09/02/2011 và Thông tư số 105/2012/TT-BTC ngày 25/6/2012.

Hệ thống quản lý chất lượng của Công ty theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Ngoài ra, Công ty có hệ thống tin học quản lý nội bộ khá tiên tiến, bao gồm: website điều hành nội



bộ, các phần mềm kế toán, quản lý kho, dự toán công trình, chương trình quản lý cầu... đảm bảo việc đồng bộ trong quản lý và truy xuất dữ liệu.

Đối với việc đầu tư trang thiết bị mang tính chuyên ngành, Công ty luôn chú trọng các vấn đề sau:

- Để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã chú trọng đầu tư bộ trang thiết bị kiểm định thử tải hiện đại hàng đầu thành phố, các thiết bị chuyên dùng để kiểm tra cầu, máy quét đường, hệ thống camera dưới nước để kiểm tra móng cầu;
- Áp dụng công nghệ mới trong công tác quản lý cầu như: Triển khai áp dụng hệ thống camera quan sát tại các công trình cầu trọng điểm, các điểm đen giao thông để kịp thời phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố phát sinh. Qua đó, rút ngắn thời gian xử lý và trả lại hiện trạng giao thông;
- Áp dụng vật liệu mới trong công tác sửa chữa cầu: Dán sợi carbon xử lý nứt dầm, mặt cầu, phun keo Epoxy vết nứt, vá mặt đường bằng vật liệu tái sinh; Phối hợp Trường Đại học Bách Khoa TP.HCM nghiên cứu và áp dụng kỹ thuật đo dao động công trình cầu. Đề tài đã được Hội đồng sáng kiến Sở Giao thông vận tải công nhận và được UBND thành phố chấp thuận để triển khai thực hiện.

#### ***e. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới***

Trong những năm gần đây, nằm trong chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty đã nghiên cứu, phát triển một số sản phẩm dịch vụ mới như:

- Đầu tư khai thác dịch vụ giữ xe dưới dạp cầu trong hành lang quản lý gồm 08 dự án với tổng mức đầu tư là: 8.786.717.459 đồng. Hiện nay, dịch vụ này cho thấy là một khoản đầu tư hiệu quả, đảm bảo thu hồi vốn, lợi nhuận (6%/doanh thu), tỷ suất lợi nhuận/vốn đầu tư cao. Tuy nhiên, do không được giao quyền sử dụng đất nên rủi ro khi nhà nước thay đổi cơ chế, chính sách vẫn rất lớn.
- Phát triển dịch vụ cho thuê xe máy thiết bị: Với nguồn lực thiết bị hiện có, ngoài việc phục vụ hoạt động sản xuất nội bộ, Công ty mở rộng dịch vụ cho thuê xe máy thiết bị và vận tải hàng hóa đường bộ. Bước đầu, doanh thu hàng năm đạt khoảng 4 tỷ đồng. Đây là dịch vụ có tiềm năng phát triển. Công ty đã có kế hoạch phát triển để khai thác thị trường này bằng những thiết bị chuyên dùng mang tính đặc thù để tạo thế mạnh cạnh tranh.
- Nghiên cứu phát triển về vật liệu xây dựng: Lập kế hoạch đầu tư trạm trộn bê tông nhựa nóng để chủ động sản xuất và kinh doanh. Thành lập xí nghiệp Công trình giao thông 8 để chủ động sản xuất về cấu kiện cầu (thép, bê tông cốt thép đúc sẵn). Công ty đang nghiên cứu, khảo sát thị trường để phát triển sản phẩm này.

#### ***f. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm /dịch vụ***

Công ty đưa ra chính sách chất lượng như là sự cam kết của Công ty trong việc đáp ứng ngày càng tốt hơn sự mong đợi của khách hàng. Chính sách chất lượng luôn được



lãnh đạo Công ty xem xét định kỳ đảm bảo sự phù hợp của chính sách đối với từng thời kỳ phát triển và được truyền đạt, thấu hiểu trong toàn thể CBCNV của Công ty.

**g. Hoạt động Marketing, nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền**

Ngoài các biện pháp tạo uy tín với khách hàng bằng chất lượng, tiến độ, giá thành công trình, Công ty còn thực hiện quảng bá hình ảnh, thương hiệu trên các phương tiện truyền thông như: đăng tải thông tin trên Tạp chí Tài chính, Báo Thanh tra, báo Pháp Luật Việt Nam. Hàng năm Công ty đều tổ chức hội nghị khách hàng. Tuy nhiên, việc quảng cáo thương hiệu cần được thực hiện một cách chuyên nghiệp có hệ thống.

**h. Các hợp đồng lớn**

STT	Tên công trình	Thời điểm ký hợp đồng	Giá trị (đồng)
1	Xây dựng đường chui dưới dạp cầu Bến Cát 1, 2 để giải quyết việc quay đầu xe tại nút giao Quốc Lộ 1A – Tô Ngọc Vân	16/11/2012	10.267.672.904
2	Xây dựng cầu Dinh Ông – Huyện Nhà Bè	25/12/2012	18.758.951.842
3	Mở rộng đường Tỉnh lộ 10, huyện Bình Chánh và quận Bình Tân – TP.Hồ Chí Minh - Gói thầu xây lắp số 14	04/09/2012	14.977.893.040
4	Xây dựng kè bảo vệ, chống sạt lở bờ sông khu vực khu dân cư xã Phước Kiển	25/07/2013	11.280.120.000
5	Xây dựng cầu qua rạch Tắc Long Kiển	23/12/2013	11.159.000.000
6	Xây dựng cầu công tác thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình nhà máy điện gió tỉnh Bạc Liêu - Giai đoạn 2	11/04/2014	55.023.975.600
7	Xây dựng cầu Rạch Rộp 1 (giai đoạn I)	20/10/2014	53.967.000.000
8	Xây dựng hệ thống thoát nước đường Rạch Cát thuộc gói thầu B - dự án cải thiện môi trường nước giai đoạn II	04/06/2015	12.222.201.672
9	Xây dựng cầu Mương Lớn 1	15/04/2015	38.085.000.000
10	Thi công xây dựng công trình thuộc dự án nâng cấp đường Lê Đình Chi, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh	23/12/2015	15.025.006.399
11	Công trình: Cầu Tắc Cạn, địa điểm: xã Tân Tập, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	14/12/15	9.500.000.000
12	Công trình xây dựng cảng Bourbon Bến Lức Long An	8/7/2016	57.000.000.000



STT	Tên công trình	Thời điểm ký hợp đồng	Giá trị (đồng)
13	Công trình thi công xây dựng phần không chuyên điện DA cải tạo các lộ ra trung thế từ trạm Thị Nghè 110KV cấp điện cho dự án Vinhom Center	1/7/2016	3.781.644.250
14	Công trình thi công xây dựng cầu ông Thung và ông Quế trên tuyến đường sa Nhiên TP Sa Đéc	26/9/2016	8.037.442.000
15	Công trình sửa chữa nâng cấp đường giảm ngập và cải tạo hệ thống thoát nước đường Võ Văn Kiệt đoạn từ đường Hồ Học Lãm đến cầu đi bộ số 2	24/8/2016	6.656.312.656
16	Công trình thi công xây dựng Cầu qua Đình Bình Đông Quận 8	21/10/2016	28.491.353.000

Nguồn: Công ty

## 7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty giai đoạn các năm trước khi cổ phần hóa được tóm tắt ở bảng sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm 2015/2014	Giai đoạn từ 01/01/2016 đến ngày 03/05/2016
1	Tổng tài sản	Đồng	322.949.028.943	255.926.921.419	-20,75%	218.555.519.906
2	Vốn Chủ sở hữu	Đồng	118.200.491.932	104.142.340.139	-11,9%	95.164.223.784
3	Doanh thu thuần	Đồng	379.876.374.520	362.368.787.449	-4,61%	33.950.722.721
4	Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	Đồng	25.522.765.029	21.599.204.459	-15,37%	(2.998.805.452)
5	Lợi nhuận khác	Đồng	1.731.160.459	409.980.780	-76,32%	(875.263.100)
6	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	27.253.925.488	22.009.185.239	-19,24%	(3.874.068.552)
7	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	21.152.057.088	17.141.478.897	-18,97%	(3.874.068.552)
8	Giá trị sổ sách	Đồng	-	-		-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 đến 03/05/2016 của Công ty TNHH MTV Công trình cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh





**Ghi chú: Ý kiến kiểm toán tại BCTC kiểm toán 2015 và BCTC kiểm toán từ ngày 01/01/2016 đến ngày 03/05/2016**

**✦ Đối với BCTC kiểm toán năm 2015:**

- Kiểm toán có nêu cơ sở của ý kiến ngoại trừ về việc các khoản mục phải thu ngắn hạn của khách hàng số tiền 108.642.233.083 đồng, trả trước cho người bán ngắn hạn số tiền 3.357.025.503 đồng, phải thu ngắn hạn khác số tiền 38.866.028.374 đồng, phải trả người bán ngắn hạn số tiền 10.378.211.174 đồng, người mua trả tiền trước ngắn hạn số tiền 17.732.863.601 đồng và phải trả ngắn hạn khác số tiền 89.605.117.675 đồng chưa được đối chiếu xác nhận tại 31/12/2015.
- BCTC kiểm toán năm 2015 có vấn đề cần nhấn mạnh về quỹ lương thực hiện của Công ty năm 2015 số tiền 62.879.187.365 đồng vẫn chưa nhận được sự phê duyệt của chủ sở hữu.

**✦ Đối với BCTC kiểm toán từ ngày 01/01/2016 đến ngày 03/05/2016:**

- Kiểm toán có nêu cơ sở ý kiến ngoại trừ về một số khoản công nợ phải thu, phải trả của Công ty chưa đối chiếu xác nhận đầy đủ. Do đó đơn vị kiểm toán không thể khẳng định tính đầy đủ và hiện hữu đối với số phải thu khách hàng là 23,5 tỷ đồng, phải thu khác là 2,6 tỷ đồng, phải trả người bán 2,8 tỷ đồng, người mua trả tiền trước 9,2 tỷ đồng. Do đó, đơn vị kiểm toán không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề đã nêu đối với BCTC cho kỳ kế toán từ 01/01/2016 đến ngày 03/05/2016.

Ngoài ra chi phí thực hiện công trình của các Xí nghiệp chỉ được Công ty ghi nhận khi phần công việc hoàn thành được khách hàng nghiệm thu, chấp nhận thanh toán, do đó, chi phí phát sinh đối với phần công việc đã được thực hiện nhưng chưa được khách hàng nghiệm thu, chấp nhận thanh toán chưa ghi nhận trên BCTC của Công ty. Với tài liệu hiện có, đơn vị kiểm toán không xác định được giá trị cần ghi nhận vào khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang trên Bảng cân đối kế toán của Công ty tại thời điểm 03/05/2016.

- Vấn đề cần nhấn mạnh của BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2016 đến ngày 03/05/2016: Tại thời điểm phát hành BCTC Kiểm toán quỹ lương của Công ty cho kỳ kế toán này vẫn chưa được sự phê duyệt của chủ sở hữu.

**8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

**❖ Vị thế của Công ty trong ngành**

Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh được biết đến như là một đơn vị chuyên nghiệp về kiểm tra, kiểm định bảo dưỡng, sửa chữa cầu và vận hành phà trên địa bàn thành phố.

Đồng thời, Công ty cũng dần xây dựng được uy tín, lòng tin của các đối tác về chất lượng, tiến độ, giá thành các sản phẩm xây dựng.



❖ **Triển vọng phát triển của ngành**

Trong bối cảnh kinh tế thế giới và khu vực phục hồi đã tăng trưởng sau cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu nhưng tốc độ phục hồi còn chậm và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Ở trong nước, kinh tế có dấu hiệu phục hồi nhưng cũng còn nhiều khó khăn, thách thức. Trong các năm tiếp theo, với định hướng của cơ quan nhà nước về việc xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, với một số công trình hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị lớn đã mở ra nhiều cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật ở các thành phố lớn.

Đối với thành phố Hồ Chí Minh, quy hoạch 2015 – 2020 cũng tập trung vào công tác xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật. Đồng thời, chủ trương xã hội hóa sản phẩm dịch vụ công ích đặt ra cho Công ty thách thức vừa là động lực để phát triển, nâng cao chất lượng để tồn tại và phát triển.

**9. Chính sách đối với người lao động**

Cơ cấu lao động tại thời điểm 30/09/2016

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
<b>Tổng cộng</b>	<b>320</b>	
<b>Phân theo trình độ lao động</b>		
- Trên đại học	6	1,87%
- Trình độ đại học	127	39,69%
- Trình độ cao đẳng, trung cấp	41	12,81%
- Trình độ khác (tốt nghiệp phổ thông)	146	45,63%
<b>Phân theo loại hợp đồng lao động</b>		
- Hợp đồng không thời hạn	225	70,31%
- Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	93	29,06%
- Lao động không thuộc diện ký HĐ diện k	2	0,63%
<b>Phân theo giới tính</b>		
- Nam	270	84,38%
- Nữ	50	15,62%

**Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp**

Người lao động trong Công ty, tiền lương được hưởng theo hệ số, trả lương căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Công ty thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho các cán bộ công nhân viên, nâng bậc lương theo niên hạn cho cán bộ công nhân viên.



Trong công tác đào tạo, Công ty đã chú trọng đến công tác tự đào tạo, đào tạo tại chỗ và dành sự quan tâm khuyến khích các cán bộ trẻ nâng cao trình độ chuyên môn.

Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, người lao động trong công ty còn được hưởng các đãi ngộ dưới các hình thức như du lịch, nghỉ mát, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn,...

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật giúp đem lại hiệu quả kinh doanh cao, đồng thời áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các công nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh của Công ty.

#### **Thu nhập bình quân từ tiền lương của người lao động các năm như sau:**

- Năm 2013: 15.199.269 đồng/người/tháng
- Năm 2014: 10.326.572 đồng/người/tháng
- Năm 2015: 10.123.222 đồng/người/tháng

#### **10. Chính sách cổ tức**

Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. ĐHĐCĐ thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức chi trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của HĐQT và sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội cổ đông.

Từ khi CPH đến nay công ty chưa tiến hành chi trả cổ tức. Năm 2016, dự kiến mức chi trả cổ tức đã đề ra tại Đại hội đồng cổ đông thành lập trong năm 2016 là 8,5%/Vốn điều lệ.

#### **11. Tình hình tài chính**

##### **11.1. Các chỉ tiêu cơ bản**

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

##### **a. Khấu hao tài sản cố định**

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản cố định vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do các nhà thầu xây dựng bao gồm giá trị công trình hoàn thành bàn giao, các chi phí liên quan trực tiếp khác (nếu có).

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC của Bộ Tài Chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Thời gian sử dụng hữu ích ước tính của các tài sản cố định cụ thể như sau:



Nhóm tài sản cố định	Thời gian sử dụng (năm)
Nhà xưởng, vật kiến trúc	05-20
Máy móc, thiết bị	05-15
Phương tiện vận tải	03-20
Thiết bị văn phòng	03-06
Phần mềm quản lý	03

**b. Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

**c. Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp các khoản thuế: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo luật định.

**d. Trích lập các quỹ**

Tỷ lệ trích lập các quỹ hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Công ty hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 04/05/2016, đến thời điểm này, Công ty chưa thực hiện trích lập quỹ.

**e. Tổng dư nợ vay**

TT		31/12/2014	31/12/2015	03/05/2016
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	8.243.668.799	19.302.870.451	11.813.694.050
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>8.243.668.799</b>	<b>19.302.870.451</b>	<b>11.813.694.050</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 đến 03/05/2016 của Công ty TNHH MTV Công trình cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh

**f. Tình hình công nợ hiện nay**

**- Các khoản phải thu**

Đơn vị tính: đồng

TT	Các khoản phải thu	31/12/2014	31/12/2015	03/05/2016
<b>I</b>	<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>165.407.352.138</b>	<b>150.824.944.495</b>	<b>111.798.064.440</b>
1	Phải thu khách hàng	99.431.248.805	108.642.233.083	56.799.042.131



TT	Các khoản phải thu	31/12/2014	31/12/2015	03/05/2016
2	Trả trước cho người bán	5.883.207.011	3.357.025.503	3.053.370.840
3	Các khoản phải thu khác	60.133.238.787	38.866.028.374	51.945.651.469
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn	(40.342.465)	(40.342.465)	-
<b>II</b>	<b>Phải thu dài hạn</b>	-	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>165.407.352.138</b>	<b>150.824.944.495</b>	<b>111.798.064.440</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 đến 03/05/2016 của Công ty TNHH MTV Công trình cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh

- Các khoản phải trả:

Đơn vị tính: đồng

TT	Các khoản phải trả	31/12/2014	31/12/2015	03/05/2016
<b>I</b>	<b>Phải trả ngắn hạn</b>	<b>204.748.537.011</b>	<b>151.784.581.280</b>	<b>123.391.296.122</b>
1	Vay và nợ ngắn hạn	8.243.668.799	19.302.870.451	11.813.694.050
2	Phải trả người bán	17.323.573.769	10.378.211.174	6.281.472.295
3	Người mua trả tiền trước	35.315.506.807	17.732.863.601	23.145.302.321
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	8.896.288.038	4.706.537.592	-
5	Phải trả người lao động	21.935.431.107	5.467.404.509	2.691.911.963
6	Doanh thu chưa thực hiện	-	-	6.909.091
7	Các khoản phải trả, phải nộp khác	71.328.718.358	89.605.117.675	70.479.147.122
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	41.705.350.133	4.591.576.278 <sup>(*)</sup>	8.972.859.280
<b>II</b>	<b>Phải trả dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Phải trả dài hạn khác	-	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>204.748.537.011</b>	<b>151.784.581.280</b>	<b>123.391.296.122</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 đến 03/05/2016 của Công ty TNHH MTV Công trình cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh



(\*) **Ghi chú:** Quỹ khen thưởng, phúc lợi tại thời điểm 01/01/2016 trong BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 đến 03/05/2016 là 20.074.853.119 VND đã điều chỉnh so với thời điểm 31/12/2015 trong BCTC kiểm toán năm 2015 để phục vụ cho công tác cổ phần hóa.

## 11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,13	1,37
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,12	1,36
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,63	0,59
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,73	1,46
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	1,18	1,25
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	92,71	104,54
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số LNST/DTT	%	5,6	4,7
Hệ số LN từ HĐKD/DTT	%	6,7	5,96
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	17,9	15,42
Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	6,50	5,92

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty TNHH MTV Công trình cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh

## 12. Tài sản cố định

Danh mục tài sản cố định của Công ty theo BCTC quyết toán chuyển thể tính đến thời điểm 31/12/2015 như sau:

Đơn vị: Đồng

Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	% GTCL/NG
<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>77.318.081.413</b>	<b>43.565.310.378</b>	<b>56,35%</b>
Nhà cửa, vật kiến trúc	8.744.538.007	5.292.405.969	60,52%
Máy móc thiết bị	5.095.621.920	1.543.595.305	30,29%
Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	62.613.513.486	36.649.229.975	58,53%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	864.408.000	80.079.129	9,26%
<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>87.100.000</b>	<b>9.158.343</b>	<b>10,51%</b>



Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	% GTCL/NG
Phần mềm máy tính	87.100.000	9.158.343	10,51%
<b>Tổng Cộng</b>	<b>77.405.181.413</b>	<b>43.574.468.721</b>	<b>56,29%</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty TNHH MTV Công trình cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh

### 13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh các năm trước cũng như tình hình kinh tế trong nước và thế giới hiện nay, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 - 2018 với các chỉ tiêu như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015 (*)	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Vốn điều lệ	91.000		91.000	0%	91.000	0%
Doanh thu thuần	335.000	-	358.000	6,9%	382.000	6,7%
Lợi nhuận sau thuế	10.144	-	10.984	8,3%	11.848	7,9%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,0%	-	3,1%	-	3,1%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	8,4%	-	9,0%	-	9,4%	-
Cổ tức (%/Vốn điều lệ)	8,5%		9,5%	11,8%	10%	5,3%

Nguồn: Nghị quyết Đại hội cổ đông thành lập của Công ty

(\*): Không so sánh do kỳ kế toán không đồng nhất.

- **Đánh giá kết quả hoàn thành 2016 (số liệu chưa được kiểm toán)**

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Kết quả thực hiện năm 2016	% thực hiện/kế hoạch 2016
Vốn điều lệ	91.000	91.000	100%
Doanh thu thuần	335.000	284.237	85%
Lợi nhuận sau thuế	10.144	9.129	90%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,0%	3,2%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	8,4%	9,1%	-
Cổ tức (%/Vốn điều lệ)	8,5%	8,5%	-



▪ **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Sau khi hoàn thành công tác cổ phần hóa, từ ngày 31/12/2015, Công ty sẽ bàn giao toàn bộ nhân sự tài sản, hoạt động của Xí nghiệp Phà Cát lái cho Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích Thanh niên xung phong theo Quyết định số 4214/QĐ-UBND ngày 26/08/2015 của Ủy Ban nhân dân thành phố. Do đó, doanh thu năm 2016 theo kế hoạch giảm so với năm 2015 do giảm doanh thu hoạt động quản lý bến phà Cát lái.

Để thực hiện các chỉ tiêu trên, Công ty phải tiến hành đồng bộ các giải pháp:

❖ **Doanh thu:**

Sau khi cổ phần hóa, doanh thu của Công ty chủ yếu từ các hoạt động sau:

- Doanh thu sản phẩm dịch vụ công ích: Với chủ trương xã hội hóa sản phẩm dịch vụ công ích của Ủy ban nhân dân thành phố, Công ty cố gắng giữ vững thị trường này bằng uy tín, chất lượng và sự thỏa mãn khách hàng trên cơ sở kinh nghiệm, sự chuyên nghiệp và nguồn lực hiện có. Doanh thu sản phẩm này phụ thuộc vào nguồn ngân sách cấp cho các cơ quan đặt hàng. Dự kiến năm sau bằng hoặc cao hơn so với năm trước. Đây là sản phẩm mang tính chiến lược có doanh thu ổn định để duy trì lực lượng cơ hữu trong hoạt động sản xuất.

- Doanh thu từ hoạt động thi công công trình: Với những giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường, đầu tư máy móc thiết bị trong những năm gần đây và tiếp nối sang công ty cổ phần, đây sẽ là sản phẩm, dịch vụ mang lại doanh thu, lợi nhuận chủ yếu. Tỷ trọng doanh thu của sản phẩm này sẽ chiếm trên 70% tổng doanh thu, lợi nhuận đạt được chiếm trên 70% lợi nhuận gộp của doanh nghiệp. Đồng thời xác định tốc độ tăng trưởng doanh thu của sản phẩm này là 10%/ năm.

- Doanh thu từ dịch vụ giữ xe đạp cầu: Đây là dịch vụ thị trường tiềm năng trên cơ sở nhu cầu bức thiết của người dân thành phố, nhất là khu vực trung tâm. Trước mắt trong 03 năm sau cổ phần Công ty sẽ khai thác hiệu quả các đạp cầu đã đầu tư và lập kế hoạch mở rộng phát triển trên cơ sở nghiên cứu toàn diện và quản trị rủi ro.

- Doanh thu từ dịch vụ cho thuê xe máy thiết bị: Duy trì và phát triển thị trường, xây dựng lại toàn bộ quy trình vận hành, tổ chức quản lý để tăng doanh thu, tăng hiệu quả. Trên cơ sở khảo sát thị trường, sẽ đề xuất Đại hội đồng cổ đông đầu tư một số thiết bị mới để mở rộng kinh doanh dịch vụ này.

Doanh thu từ hoạt động khác (tài chính, bất thường): Dự kiến đóng góp từ 0.5 – 1% tổng doanh thu.

*DVT: Triệu đồng*

STT	Sản phẩm, dịch vụ	Doanh thu		
		Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Sản phẩm dịch vụ công ích	105.000	105.000	105.000
2	Thi công công trình	220.000	242.000	266.000





STT	Sản phẩm, dịch vụ	Doanh thu		
		Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
3	Dịch vụ giữ xe đạp cầu	4.000	4.000	4.000
4	Cho thuê xe máy thiết bị	4.000	5.000	5.000
5	Hoạt động khác (tài chính, bất thường)	2.000	2.000	2.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>335.000</b>	<b>358.000</b>	<b>382.000</b>

Nguồn: Công ty

❖ Lợi nhuận

Trên cơ sở hợp lý hóa sản xuất, tiết kiệm chi phí, Công ty đảm bảo lợi nhuận định mức cho từng nhóm sản phẩm như sau:

- Lợi nhuận từ sản phẩm, dịch vụ công ích: 2% doanh thu
- Lợi nhuận từ hoạt động thi công công trình: 4,5% doanh thu
- Lợi nhuận từ dịch vụ giữ xe đạp cầu: 6% doanh thu
- Lợi nhuận từ dịch vụ cho thuê xe máy thiết bị: 6% doanh thu
- Lợi nhuận từ hoạt động khác (tài chính, bất thường): 10% doanh thu

ĐVT: Triệu đồng

TT	Sản phẩm, dịch vụ	Doanh thu			Tỷ suất LN/DT	Lợi nhuận		
		Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018		Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Sản phẩm dịch vụ công ích	105.000	105.000	105.000	2%	2.100	2.100	2.100
2	Thi công công trình	220.000	242.000	266.000	4,5%	9.900	10.890	11.970
3	Dịch vụ giữ xe đạp cầu	4.000	4.000	4.000	6%	240	240	240
4	Cho thuê xe máy thiết bị	4.000	5.000	5.000	6%	240	300	300
5	Hoạt động khác (tài chính, bất thường)	2.000	2.000	2.000	10%	200	200	200
	<b>Tổng cộng</b>	<b>335.000</b>	<b>358.000</b>	<b>382.000</b>		<b>12.680</b>	<b>13.730</b>	<b>14.810</b>

Nguồn: Công ty

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Không có.



## 15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh đặt ra các mục tiêu cơ bản như sau cho chiến lược phát triển của Công ty:

- Tiến hành thủ tục đăng ký bảo hộ logo (nhãn hiệu) của Công ty để có cơ sở pháp lý cho việc Xây dựng và phát triển Cầu Phà thành một thương hiệu mạnh bằng uy tín, chất lượng và giá thành sản phẩm có tính cạnh tranh cao.
- Tập trung phát triển và mở rộng một số ngành nghề kinh doanh chính có nhiều tiềm năng và lợi thế bao gồm:
  - Tiếp tục giữ vững thị trường cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích quản lý và duy tu bảo dưỡng cầu. Đồng thời phát triển sang các lĩnh vực, thị trường công ích khác như cây xanh, đường quốc lộ, đường cao tốc...
  - Phát triển quy mô, mở rộng thị trường, tạo thế mạnh cạnh tranh hoạt động sản xuất kinh doanh chính (xây dựng công trình giao thông, công trình hạ tầng kỹ thuật). Từng bước điều chỉnh cơ cấu sản phẩm, dịch vụ. Đầu tư phát triển sản phẩm chính, tạo sản phẩm mũi nhọn đi đầu về công nghệ. Trong đó, đầu tư phát triển các sản phẩm đặc thù áp dụng các công nghệ, vật liệu mới trong hoạt động xây dựng và sửa chữa công trình giao thông. Tiếp cận và xâm nhập các thị trường tiềm năng, mở rộng hoạt động kinh doanh ra các tỉnh lân cận. Nâng cao tỷ trọng sản phẩm kinh doanh ngoài công ích từ 60% tổng doanh thu trở lên. Trong đó, sản phẩm xây dựng công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật là sản phẩm kinh doanh chủ yếu. Nâng cao năng lực kỹ thuật, năng lực cạnh tranh để có thể tham gia các gói thầu có quy mô và giá trị trên 100 tỷ đồng. Tăng cường hợp tác, liên doanh, liên kết và các đối tác có uy tín để phát triển sản xuất. Nghiên cứu thực hiện các dự án BT, BOT...
- Tiếp tục phát triển sản phẩm, đa dạng hình thức kinh doanh: Hoạt động kiểm định cầu, cho thuê xe máy thiết bị, tiếp tục đầu tư khai thác đạ cầu, sản xuất cấu kiện cơ khí giao thông, cấu kiện bê tông đúc sẵn, sản xuất bê tông nhựa nóng.
- Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các chủ đầu tư dự án, cơ quan ban ngành. Tăng cường hợp tác, liên doanh liên kết với các đối tác có năng lực, kinh nghiệm để cùng phát triển.
- Chú trọng xây dựng lực lượng lao động chất lượng cao, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy tinh gọn, đào tạo mới và đào tạo lại đội ngũ lao động. Áp dụng công nghệ thông tin vào điều hành và quản lý hợp lý nhằm cải thiện môi trường làm việc để tăng năng suất lao động.
- Hướng tới sự thu hút và tập trung các nguồn vốn xã hội: phát hành thêm cổ phiếu, mở rộng bán cổ phần cho các chủ sở hữu trong và ngoài doanh nghiệp, đồng thời cho phép khai thác được nguồn vốn nội bộ một cách hiệu quả.



19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty  
Không có.

#### IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Điều hành/ không điều hành
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		
1	Trần Minh Thành	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2	Lê Hữu Châu	Phó Chủ tịch HĐQT	Điều hành
3	Tạ Thị Hồng Tâm	Thành viên	Không điều hành
4	Trịnh Văn Khâm	Thành viên	Không điều hành
5	Vũ Bảo Vân	Thành viên	Không điều hành
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		
1	Lê Mạnh Thư	Trưởng Ban kiểm soát	
2	Nguyễn Quang Huy	Thành viên	
3	Trần Thái Phương	Thành viên	
<b>III</b>	<b>Ban Giám đốc</b>		
1	Lê Hữu Châu	Tổng giám đốc	
2	Vũ Tiến Đạt	Phó Tổng Giám đốc	
3	Phạm Ngọc Thành	Phó Tổng Giám đốc	
4	Trần Minh Trung	Phó Tổng Giám đốc	
<b>IV</b>	<b>Phụ trách kế toán</b>		
1	Lê Nga Phương	Kế toán trưởng	

##### 1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

###### a. Ông Trần Minh Thành – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: **Trần Minh Thành**
- Giới tính: **Nam**



- Số CMND: 022755578 Ngày cấp: 10/03/2009 Nơi cấp: CA TP.HCM
- Ngày sinh: 18/05/1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 473/7 đường Tô Hiến Thành, P.14, Quận 10 – TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: 0903 845 810
- Trình độ văn hoá: (12/12)
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Luật	2001	5 năm	Trường ĐH Luật TP.HCM
Chứng chỉ Giám đốc điều hành (CEO)	Quản lý điều hành doanh nghiệp	2012	6 tháng	Trường ĐH Kinh Tế TP/HCM
Trung học Chính trị	Chính trị	2003	12 tháng	Trường cán bộ TP.HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 06/1992 đến năm 1998	Bến phà Thủ Thiêm thuộc Khu QLCT Giao thông Công chánh, sau đó chuyển thành Công ty Công trình Giao thông Sài Gòn.	Là thợ máy vận hành, tổ trưởng sản xuất, bí thư chi đoàn Phà Thủ Thiêm, Phó bí thư Đoàn cơ sở Công ty CT Giao thông Sài Gòn.
Từ năm 1999 đến năm 2002	Bến phà Thủ Thiêm thuộc Công ty QL Công trình Cầu Phà TP.HCM Tốt nghiệp ĐH Luật vào năm 2001.	Là tổ trưởng sản xuất và được bầu làm bí thư Đoàn cơ sở Công ty QLCT Cầu Phà thành phố.
Từ năm 2002 đến năm 2005	Bến Phà Thủ Thiêm thuộc Công ty QLCT Cầu Phà TP.Hồ Chí Minh	Là Phó giám đốc xí nghiệp Phà Thủ Thiêm phụ trách kế hoạch kỹ thuật, bí thư Đoàn Công ty lần II nhiệm kỳ 2003 – 2005. Ủy viên Thường vụ Đoàn Sở GTVT
Từ tháng 07/2005 đến tháng 04/2007	XN Phà Cát Lái trực thuộc Công ty QLCT Cầu Phà TP. Hồ Chí Minh. với chức danh là	Phó Giám đốc xí nghiệp, Tôi được bầu vào BCH Đảng bộ Công ty, là Bí thư Chi bộ Phà.
Từ ngày 15/04/2007 đến tháng 03/2014	Công ty TNHH MTV Công trình Cầu Phà TP.HCM.	Giám đốc XN Phà Cát Lái, tiếp tục được bầu làm Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, bí thư chi bộ Phà. Ngày 23/08/2010 được bổ nhiệm giữ chức vụ Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Công trình Cầu Phà TP.HCM.



Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ ngày 03/04/2014 đến 12/04/2016	Công ty TNHH MTV Công trình Cầu Phà TP.HCM.	Ủy ban nhân dân Thành phố bổ nhiệm giữ chức Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty, Phó bí thư Đảng ủy công ty.
Từ ngày 12/04/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà TP.HCM	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Bí thư Đảng ủy công ty

- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Tp.HCM
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 1.443.900 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 15,87%VĐL.  
*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 78.900 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,87%VĐL;  
Được ủy quyền: 1.365.000 cổ phiếu (đại diện phần vốn nhà nước của Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP.HCM), chiếm tỷ lệ 15% VĐL.*
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

**b. Ông Lê Hữu Châu – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: **Lê Hữu Châu**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 022648682 Ngày cấp: 04/3/2015 Nơi cấp: CA TP.HCM
- Ngày sinh: 16/06/1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: C1A Bửu Long, Phường 15, Quận 10, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: 0938 773 895
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán, Kỹ sư Xây dựng cầu đường, Cử nhân Luật, Cao cấp chính trị

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Đại học	Kế toán tài chính công nghiệp	1993	5 năm	Đại học Tài chính kế toán TP.HCM -Bộ Tài chính



Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Đại học	Luật tổng hợp	2001	3 năm	Đại học Luật Hà Nội (do Thành ủy TP.HCM tổ chức)
Đại học	Xây dựng cầu đường	2015	5 năm	Đại học Bách khoa Đà Nẵng (Cơ sở TP HCM)
Cao cấp lý luận chính trị	Lý luận chính trị hành chính	2011	2 năm	Học viện chính trị hành chính – Khu vực II- Quận 9 TPHCM

– Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1986-10/1988	Trường giáo dục công – nông, công an Huyện Duyên Hải, TPHCM	Quản giáo
1988-1990	Tổng đội 7, Lực lượng thanh niên xung phong TPHCM	Đội viên
1990-6/2000	Phân khu Sài Gòn, Khu quản lý công trình giao thông công chánh.Sở GTCC TPHCM	Nhân viên kế toán Ủy viên BTV Đoàn sở GTCC Bí thư đoàn cơ sở
2000-2009	Công ty Quản lý công trình cầu phà TPHCM- Sở GTVT	Kế toán trưởng UV BCH Đảng bộ Sở GTVT, Chủ tịch công đoàn
1/2010-8/2010	Công ty Quản lý công trình cầu phà TPHCM- Sở GTVT	Phó giám đốc UV BCH Đảng bộ Sở GTVT, Chủ tịch công đoàn cơ sở
8/2010-4/2014	- Công ty TNHH MTV Công trình Cầu Phà TPHCM - Công ty Đầu tư tài chính nhà nước TP.HCM (HFIC)	Chủ tịch HĐQT UV BCH Đảng bộ Sở GTVT, Phó bí thư đảng bộ cơ sở
4/2014-4/2016	- Công ty TNHH MTV Công trình Cầu Phà TPHCM - Công ty Đầu tư tài chính nhà nước TP.HCM (HFIC)	- Giám đốc - UV BCH Đảng bộ HFIC kiêm Bí thư đảng bộ cơ sở
4/2016- nay	- Công ty Cổ phần Công trình Cầu Phà TPHCM - Công ty Đầu tư tài chính nhà nước TP.HCM (HFIC)	- Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - UV BCH Đảng bộ HFIC kiêm Bí thư đảng bộ cơ sở

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: UV BCH Đảng bộ HFIC kiêm Bí thư đảng bộ cơ sở Công ty Đầu tư tài chính nhà nước TP.HCM
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 1.757.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 19,31%VĐL.

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 392.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 4,31%VĐL;

Được ủy quyền: 1.365.000 cổ phiếu (đại diện phần vốn nhà nước của Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP.HCM), chiếm tỷ lệ 15%VĐL.



- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

**c. Bà Tạ Thị Hồng Tâm – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Tạ Thị Hồng Tâm**
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 022648831 Ngày cấp: 10/10/2013 Nơi cấp: TP.HCM
- Ngày sinh: 17/09/1955
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 43R/28 Hồ Văn Huê, P.9, Q. Phú Nhuận TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc:
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Cầu Hầm	1978	5 năm	Trường ĐH Xây dựng Hà nội

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1996 đến năm 2000	Công ty QLCT Giao thông Sài Gòn	Phó Giám đốc Công ty
Từ tháng 06/2000 đến tháng 09/2010	Công ty QLCT Cầu phà TP.HCM	Giám đốc Công ty
Từ năm 2010 đến nay	- Hội Cầu đường Cảng TP.Hồ Chí Minh - Hội Khoa học Kỹ thuật Cầu đường Việt Nam	- Tổng thư ký Hội Cầu đường Cảng TP.Hồ Chí Minh; - Ủy viên BCH Hội Khoa học Kỹ thuật Cầu đường Việt Nam
Từ tháng 10/2010 đến nay	Nghỉ hưu theo chế độ	
Từ tháng 4/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Tp.HCM	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Tổng thư ký Hội Cầu đường Cảng TP.Hồ Chí Minh; Ủy viên BCH Hội Khoa học Kỹ thuật Cầu đường Việt Nam.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 700.000 cổ phiếu , chiếm tỷ lệ 7,69%VĐL.



Trong đó: Cá nhân sở hữu: 700.000 cổ phiếu  
Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của công ty.
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

**d. Ông Trịnh Văn Khâm – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Trịnh Văn Khâm**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 023037001 Ngày cấp: 04/12/2010 Nơi cấp: TP.HCM
- Ngày sinh: 26/10/1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 149/15 Nơ Trang Long, P.12, Q.Bình Thạnh, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: 0913624691
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư Xây dựng	Cầu Đường	1997	1992-1997	Trường Đại học Bách Khoa

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2000 đến năm tháng 11/2003	Công ty QLCT Cầu phà TP.HCM	Nhân viên
Từ tháng 12/2003 đến tháng 09/2004	Công ty QLCT Cầu phà TP.HCM	Phó ban quản lý dự án
Từ tháng 10/2004 đến tháng 07/2007	Công ty QLCT Cầu phà TP.HCM	Trưởng ban quản lý dự án
Từ tháng 08/2007 đến tháng 09/2010	Công ty QLCT Cầu phà TP.HCM	Trưởng phòng Kỹ thuật
Từ tháng 10/2010 đến tháng 10/2013	Công ty TNHH MTV CT Cầu phà TP.HCM	Trưởng phòng Kỹ thuật
Từ tháng 11/2013 đến tháng 4/2016	Công ty TNHH MTV CT Cầu phà TP.HCM	Giám đốc Xí nghiệp CTGT 4
Từ tháng 4/2016 đến nay	Công ty Cổ phần CT Cầu phà TP.HCM	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Xí nghiệp Công trình 4





- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Xí nghiệp Công trình 4 Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà TP.HCM
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 345.100 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 3,79%VĐL  
*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 345.100 cổ phiếu*  
*Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

**e. Ông Vũ Bảo Vân – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Vũ Bảo Vân**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 023823114 Ngày cấp: 17/03/2012 Nơi cấp: CA TP.HCM
- Ngày sinh: 18/01/1983
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh.
- Địa chỉ thường trú: 265/7/53 Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: 0908 883 778
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Kế toán – Kiểm toán	2002-2007	5 năm	Đại học Kinh tế TP.HCM
Thạc sỹ	Tài chính ngân hàng	2010-2013	3 năm	Đại học Kinh tế TP.HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 05/2005 – tháng 05/2007	Công ty CP Gas Sài Gòn (Saigon Gas)	Kế toán trưởng nhà máy sản xuất
Từ tháng 05/2007 – tháng 03/2010	Công ty CP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận (PNJ)	Trợ lý Phó tổng giám đốc
Từ tháng 03/2010 – tháng 06/2012	Công ty CP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận (PNJ) Công ty Du lịch Bến Thành (Benthanh Tourist) Công ty CP Resort Sài Gòn – Mũi Né	Phó Tổng giám đốc Kiểm soát viên Thành viên Ban kiểm soát



Từ tháng 06/2012 – tháng 08/2014	Công ty CP XNK Vàng Kim Việt (EximGold)	Tổng giám đốc Công ty
Từ tháng 10/2014 – tháng 10/2015	Công ty CP Vật tư Bến Thành	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
Từ tháng 11/2015 đến nay	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công ty CP Vật tư Bến Thành</li> <li>- Công ty CP Công trình Cầu phà TP.HCM</li> <li>- Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước TP.HCM</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ tịch HĐQT</li> <li>- Thành viên HĐQT</li> <li>- Trưởng phòng Kế hoạch và Nghiên cứu phát triển</li> </ul>

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà TP.HCM
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật tư Bến Thành và Trưởng phòng Kế hoạch và Nghiên cứu phát triển – Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước TP.HCM
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 910.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 10%VĐL.  
  - Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu*
  - Được ủy quyền: 910.000 cổ phiếu(đại diện phần vốn nhà nước của Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP.HCM)*
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

## 2. Danh sách Ban Tổng Giám đốc

### a. Ông Lê Hữu Châu – Tổng Giám đốc

*(Sơ yếu lý lịch đã được trình bày tại mục 1b phần II.1)*

### b. Ông Vũ Tiến Đạt – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Vũ Tiến Đạt**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 023459258 Ngày cấp: 29/9/2009 Nơi cấp: CA TP HCM
- Ngày sinh: 08/11/1967
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 20Lô I Khu phố 3, Phường An Lạc A, Quận Bình Tân
- Số điện thoại liên lạc: 0976988679
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường



Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Trung cấp	Công trình Cảng	1987	10/1983-1987	Trường THGTVT 6
Kỹ sư	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	2004	1999-2004	Trường ĐH Mở bán công TP HCM
Trung cấp	Trung cấp lý luận chính trị	2006	2002-2006	Trường Cán bộ TP HCM
Chứng chỉ	Giám đốc điều hành	2007	05/2007-12/2007	Trường ĐH Kinh tế TP HCM
Chứng chỉ	Nghiệp vụ đấu thầu	2007	05/2007-05/2007	TTâm đào tạo hỗ trợ doanh nghiệp
Chứng chỉ	Nghiệp vụ định giá XD	2009	06/2009-06/2009	Trường ĐH GTVT TP HCM
Chứng nhận	Chỉ huy trưởng công trình	2011	05/2011-05/2011	TTâm đào tạo RDC
CC lý luận-hành chính	Cao cấp Lý luận chính trị- Hành chính	2014	08/2012-04/2014	Học viện CT Khu vực II
Thạc sĩ	Địa chất công trình	2015	11/2013-5/2015	Trường ĐH Mở địa chất

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1987-1989	XN công trình GT số 1; Địa chỉ 132 Đào Duy Từ, P6, Q10, TP: Hồ Chí Minh.	Công nhân thực tập
1990-1992	XN Cầu phà; Địa chỉ 92 Nam kỳ khởi nghĩa, Q1, TP: Hồ Chí Minh.	Tổ trưởng sản xuất
1992-1996	Phân khu cầu thuộc Khu quản lý công trình GTCC; Địa chỉ 132 Đào Duy Từ, P6, Q10, TP: Hồ Chí Minh.	Tổ trưởng sản xuất
1996-04/1998	XN quản lý Cầu đường 2, thuộc Cty Quản lý công trình GT Sài gòn; Địa chỉ 132 Đào Duy Từ, P6, Q10, TP: Hồ Chí Minh.	Tổ trưởng sản xuất – Cán bộ kỹ thuật
04/1998-06/2000	Cty Quản lý công trình GT Sài gòn; Địa chỉ 132 Đào Duy Từ, P6, Q10, TP: Hồ Chí Minh	Phó giám đốc XN quản lý Cầu đường 2
06/2000-05/2006	Cty Quản lý công trình Cầu phà thành phố; Địa chỉ 132 Đào Duy Từ, P6, Q10, TP: Hồ Chí Minh	Giám đốc XN quản lý và duy tu cầu 2- UV BCH Công đoàn Cty
15/02/2006-02/08/2007	Cty Quản lý công trình Cầu phà thành phố; Địa chỉ 132 Đào Duy Từ, P6, Q10, TP: Hồ Chí Minh	Trưởng phòng kế hoạch vật tư- Giám đốc XN quản lý và duy tu cầu 2- UV BCH Công đoàn Cty
02/08/2007-11/2008	Cty Quản lý công trình Cầu phà thành phố; Địa chỉ 132 Đào Duy Từ, P6, Q10, TP: Hồ Chí Minh	Phó giám đốc-Trưởng phòng kế hoạch vật tư- UV BCH công đoàn-Phó Bí thư chi bộ văn phòng



Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
		2
11/2008-01/10/2010	Cty Quản lý công trình Cầu phà thành phố; Địa chỉ 132 Đào Duy Từ, P6, Q10, TP: Hồ Chí Minh	Phó giám đốc - UV BCH Đảng bộ - Bí thư chi bộ văn phòng 2
01/10/2010-10/2014	Cty TNHH Một TV công trình Cầu phà thành phố	Phó giám đốc-UV BCH Đảng bộ-Bí thư chi bộ văn phòng 2
10/2014-24/5/2016	Cty TNHH Một TV công trình Cầu phà thành phố	Thành viên HĐQT - Phó giám đốc-UV BCH Đảng bộ- Bí thư chi bộ văn phòng 2
24/5/2016- Nay	Cty Cổ phần công trình Cầu phà thành phố	Phó Tổng giám đốc-UV BCH Đảng bộ- Chi UV chi bộ công trình 2

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 93.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 1,02%VĐL.

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 93.000 cổ phiếu

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có.

**c. Ông Phạm Ngọc Thành – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: **Phạm Ngọc Thành**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 022612334 Ngày cấp: 24/09/2012 Nơi cấp: CA TP.HCM
- Ngày sinh: 06/09/1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 111/8/25A Vườn Lài, P.Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: 0903 830 099
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường



Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Trung cấp	XD công trình thủy	1987	2.5 năm	Trường TH GTVT 6
Đại học	XD Cầu đường	2004	5 năm	Đại học Giao thông Vận tải cơ sở 2

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1987 – 1989	Xí nghiệp Công trình Giao thông Sài Gòn – Sở GTVT TP.HCM	Kỹ thuật viên
1989 – 1992	Xí nghiệp Cầu phà TP – Sở GTVT TP.HCM	Tổ trưởng sản xuất
1992 – 1995	Phân khu QL Cầu – Khu QL Công trình Giao thông Sài Gòn – Sở GTCC TP.HCM	Phó Giám đốc Phân khu Quản lý Cầu
1995 – 2000	Ban Quản lý Dự án Công trình từ vốn sự nghiệp GTCC – Sở GTCC TP.HCM	Giám sát kỹ thuật
2000 – 2005	Công ty QL Công trình Cầu phà TP.HCM	Giám đốc xí nghiệp Quản lý – Duy tu Cầu 3
2005 – 09/2010	Công ty QL Công trình Cầu phà TP.HCM	Phó Giám đốc Công ty
10/2010 – 04/2016	Công ty TNHH MTV Công trình Cầu phà TP.HCM	Phó Giám đốc Công ty
04/2016 đến nay	Công ty Cổ phần CT Cầu phà TP.HCM	Phó tổng giám đốc Công ty

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó tổng giám đốc – Công ty Cổ phần CT Cầu phà TP.HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 96.300 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 1,06%VĐL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 96.300 cổ phiếu

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.

- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của công ty

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có.

**d. Ông Trần Minh Trung – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: **Trần Minh Trung**

- Giới tính: Nam

- Số CMND: 024686412 Ngày cấp: 11/11/2011 Nơi cấp: CA.TP.HCM

- Ngày sinh: 25/08/1972

- Quốc tịch: Việt Nam



- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 144/4A, Điện Biên Phủ, P.25, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc:
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kỹ thuật công trình

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Xây dựng cầu đường	1996	5 năm	Đại học Giao thông Vận tải TP.HCM
Thạc sỹ	Kỹ thuật công trình	2004	3 năm	Đại học Bách Khoa TP.HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1996 – 6/2000	Công ty Quản lý Công trình Giao thông Sài Gòn	Nhân viên Phòng Kỹ thuật
6/2000 – 2/2002	Công ty QLCT Cầu phà TP.HCM	Phó giám đốc Xí nghiệp QLDT cầu 2
3/2002 – 7/2003	Công ty QLCT Cầu phà TP.HCM	Phó giám đốc Xí nghiệp TVĐT – XD CTGT
7/2003 – 10/2004	Công ty QLCT Cầu phà TP.HCM	Phó Phòng Kỹ thuật
10/2004 – 8/2005	Công ty QLCT Cầu phà TP.HCM	Quyền Trưởng Phòng Kỹ thuật
8/2005 – 8/2007	Công ty QLCT Cầu phà TP.HCM	Trưởng Phòng Kỹ thuật
8/2007 – 8/2009	Công ty QLCT Cầu phà TP.HCM	Trưởng Phòng Kinh doanh
8/2009 – 10/2010	Công ty QLCT Cầu phà TP.HCM	Phó giám đốc XN TCCG
10/2010 – 7/2011	Công ty Quản lý Công trình Cầu Phà TP.HCM	Giám đốc XN TCCG
8/2011 – 4/2016	Công ty TNHH MTV CT Cầu phà TP.HCM	Phó giám đốc Công ty
4/2016 đến nay	Công ty CP Công trình Cầu Phà TP.HCM	Phó Tổng giám đốc Công ty

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà TP.HCM
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 73.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,81%VĐL  
*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 73.500 cổ phiếu*  
*Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của công ty



- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có.

### 3. Danh sách Ban kiểm soát

#### a. Ông Lê Mạnh Thu – Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên: **Lê Mạnh Thu**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 211509925 Ngày cấp : 06/03/1998 Nơi cấp: Bình Định
- Ngày sinh: 29/11/1975
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 524/34/28 đường 30/4 Phường Rạch Dừa, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Số điện thoại liên lạc: 09 3333 5306
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán doanh nghiệp.

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Đại học	Kế toán doanh nghiệp	1999	4 năm	Viện đại học mở Hà nội
Chứng chỉ	Kế toán trưởng	2010	6 tháng	Đại học Kinh tế TP Hồ Chí Minh

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Năm 2003 đến 2010	Phòng Kế toán Công ty Quản lý công trình Cầu Phà TP	Nhân viên
Năm 2010 đến 4/2016	Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Công trình Cầu Phà TP	Kiểm soát viên
Từ tháng 4/2016 đến nay	Công ty cổ phần Công trình Cầu Phà TP.HCM	Trưởng Ban kiểm soát

- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 33.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,36%VĐL  
Trong đó: Cá nhân sở hữu: 33.000 cổ phiếu  
Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có.



**b. Ông Nguyễn Quang Huy – Thành viên Ban kiểm soát**

- Họ và tên: **Nguyễn Quang Huy**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 025535063 Ngày cấp: 06/10/2011 Nơi cấp: CA TP HCM
- Ngày sinh: 03/04/1977
- Quốc tịch: Việt nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 69/4 Đường 494, KP4, Phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc: 0913119976
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cầu Hầm

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Cầu Hầm	2000	1995-2000	Trường Đại học GTVT Hà Nội
Trung cấp	Lý luận chính trị	2008	2007-2008	Trường Cán bộ TP HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2000 - 2005	Xí nghiệp QLDT Cầu 2	Tuần tra viên, Kỹ thuật viên
2005-2006	Xí nghiệp QLDT Cầu 2	Phó Giám đốc
2006 - 2014	Xí nghiệp QLDT Cầu 2 (Xí nghiệp CTGT2)	Giám đốc Xí nghiệp
2014 – Nay	Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Tp.HCM	Phó trưởng phòng QLCL kiêm Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát, Phó trưởng phòng QLCL
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 54.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,6%VĐL.  
Trong đó: Cá nhân sở hữu: 54.500 cổ phiếu  
Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.





**c. Ông Trần Thái Phương – Thành viên Ban kiểm soát**

- Họ và tên: **Trần Thái Phương**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 023784999 Ngày cấp: 04/07/2015 Nơi cấp: Công an TP.HCM
- Ngày sinh: 07/09/1982
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 179A Hai Bà Trưng F.6 Q.3 TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: 094.999.0000
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
1	Kế hoạch và Đầu tư	2005	4 năm	Đại học Kinh Tế TP.HCM
2	Tài chính doanh nghiệp	2009	2 năm	Đại học Kinh Tế TP.HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2010 – 2013	Phòng Đầu tư Công ty Đầu tư Tài chính Nhà Nước TP.HCM	Chuyên viên
2013 đến tháng 07/2016	Phòng Thẩm định Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP.HCM	Chuyên viên
07/2016 đến nay	- Phòng Kiểm soát nội bộ Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP.HCM - Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà TP.HCM	- Chuyên viên - Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ công tác hiện nay: Kiểm soát viên không chuyên trách Công ty cổ phần Công trình Cầu Phà TP.HCM
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên Phòng Kiểm soát nội bộ Công ty Đầu tư tài chính Nhà nước TP.HCM
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu  
*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu  
Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của công ty
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.



#### 4. Bà Lê Nga Phương – Kế toán trưởng

- Họ và tên: **Lê Nga Phương**
- Giới tính: **Nữ**
- Số CMND: **022568774** Ngày cấp: **11/12/13** Nơi cấp: **CA TPHCM**
- Ngày sinh: **13/11/1971**
- Quốc tịch: **Việt Nam**
- Dân tộc: **Kinh**
- Địa chỉ thường trú: **1184 Võ Văn Kiệt P10 Q5 TPHCM**
- Số điện thoại liên lạc: **0989 070 870**
- Trình độ văn hoá: **12/12**
- Trình độ chuyên môn: **Cử nhân kinh tế**

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Trung cấp	Kế toán thương nghiệp	1992	1991-1992	Trung học Tài chính kế toán IV
Cử nhân	Kế toán Doanh nghiệp	2002	1998-2002	ĐH Kinh tế TPHCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T12/1993 đến T5/2000	Công ty Quản lý CTGT Sài Gòn (trước là Khu Quản lý CTGT công chánh)	nhân viên Kế toán
Từ T6/2000 đến T9/2001	Công ty Quản lý CT Cầu Phà TP	nhân viên Kế toán
Từ T10/2001 đến T2/2010	Công ty Quản lý CT Cầu Phà TP	Phó Trưởng phòng Kế toán tài vụ
Từ T2/2010 đến T12/2010	Công ty Quản lý CT Cầu Phà TP	Trưởng phòng Kế toán tài vụ
Từ T1/2011 đến 3/5/2016	Công ty TNHH MTV CT Cầu Phà TPHCM	Kế Toán Trưởng
Từ 4/5/2016 đến nay	Công ty Cổ Phần CT Cầu Phà TPHCM	Kế Toán Trưởng

- Chức vụ công tác hiện nay: **Kế toán trưởng**
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: **Không có.**
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: **42.100 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,46%VĐL.**  
*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 42.100 cổ phiếu*  
*Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*
- Số cổ phần của những người có liên quan: **Không có.**
- Các khoản nợ đối với Công ty: **Không có.**
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: **Theo quy định của công ty.**



- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có.

## 5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

- Công ty chú trọng công tác quản trị công ty tuân thủ theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH-13 và Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 về quản trị công ty.
- Hiện tại, Ban kiểm soát của Công ty chưa đảm bảo có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 về quản trị công ty đại chúng, Công ty sẽ sớm kiện toàn lại Ban kiểm soát theo đúng quy định tại Thông tư 121/2012/TT-BTC.
- Công ty xem xét điều chỉnh các chính sách phân phối tiền lương, quỹ khen thưởng, phúc lợi tập thể phù hợp, xác thực hơn, đảm bảo tính công bằng thật sự trở thành đòn bẩy thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực, tốc độ tăng trưởng phải phù hợp chính sách, pháp luật Nhà nước và thị trường lao động. Bên cạnh đó, thực hiện kịp thời việc cải thiện điều kiện làm việc và thiết lập môi trường làm việc thông thoáng, năng động, sáng tạo trong toàn Công ty.
- Có chính sách đãi ngộ đặc biệt đối với người lao động nhằm thu hút nhân tài bên ngoài và giữ nguồn nhân lực nòng cốt hiện có, giúp người lao động an tâm, tin tưởng và gắn bó ổn định với Công ty. Ngoài ra, Công ty thực thi các nội quy lao động, quy chế thưởng phạt nghiêm minh, thiết lập tổ chức hoạt động Công ty ngày càng chặt chẽ, lành mạnh góp phần vào việc phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh ngày càng khang trang, sạch đẹp.
- Để hoàn thiện và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, Ban Tổng Giám đốc Công ty phải có kế hoạch tuyển dụng mới nhằm bổ sung vào các bộ phận thiếu và yếu, đồng thời thay thế nhân sự không phù hợp, hết tuổi lao động, nghỉ hưu ...
- Tập trung sắp xếp củng cố bộ máy quản lý đủ mạnh để thực hiện nhiệm vụ phát triển của Công ty. Mạnh dạn luân chuyển, điều động cán bộ quản lý nhằm đổi mới cơ chế quản lý theo hướng tăng cường sự chủ động tích cực trong tổ chức và điều hành của các Xí nghiệp nhằm tạo ra năng suất, chất lượng cao đem lại hiệu quả và lợi nhuận cho Công ty.
- Không ngừng áp dụng các biện pháp cải tiến và hoàn thiện công tác tổ chức, hoạt động của các Phòng, Xí nghiệp nâng cao hiệu quả của từng Phòng, Xí nghiệp, từng cá nhân như sắp xếp bộ máy, bố trí nhân sự phù hợp, nâng cao trình độ Cán bộ CNV Lao động của Công ty.
- Có chính sách khen thưởng kịp thời những sáng kiến làm tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.



## V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Trụ sở chính: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3824 1990 Fax: (84.4) 3825 3973

Email: [aasc@aasc.com.vn](mailto:aasc@aasc.com.vn)

website: [www.aasc.com.vn](http://www.aasc.com.vn)

### 2. Tổ chức tư vấn: Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

#### ✦ Trụ sở chính

Địa chỉ : Tầng 2 và tầng 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP.HCM

Điện thoại : (08) 3 8336333

Fax : (08) 3 8333891

Website : [www.dag.vn](http://www.dag.vn)

Email : [dag@dag.vn](mailto:dag@dag.vn)

#### ✦ Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ : 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (04) 3 944 5175

Fax : (04) 3 944 5178

#### ✦ Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ : 60-70, Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại : (08) 3 8218666

Fax : (08) 3 821 4891

## VI. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I : Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
2. Phụ lục II : BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/01/2016 đến ngày 03/05/2016.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 03 năm 2017

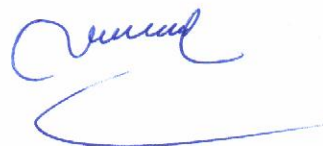
### TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



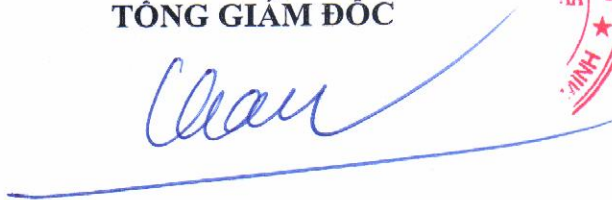
TRẦN MINH THÀNH

KÊ TOÁN TRƯỞNG



LÊ NGA PHƯƠNG

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ HỮU CHÂU

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



LÊ MẠNH THƯ

### TỔ CHỨC TƯ VẤN CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



TRƯƠNG NGUYỄN THIÊN KIM